

CHỈ THỊ

Về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019 - 2020 của Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa

Năm học 2018 - 2019, Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa đã có nhiều nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của năm học, được Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ghi nhận và đánh giá cao. Công tác quản lý giáo dục không ngừng được đổi mới; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được củng cố, kiện toàn; mạng lưới trường, lớp được điều chỉnh hợp lý; trang thiết bị dạy học được tiếp tục đầu tư; quy mô học sinh ổn định; công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục được giữ vững; chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao.

Năm học 2019 - 2020, bên cạnh việc triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019 - 2020 của ngành Giáo dục, ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa cần tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 24/4/2014 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 5369/KH-UBND ngày 04/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị toàn Ngành Giáo dục và Đào tạo tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của năm học 2019-2020, cụ thể như sau:

I. Các nhiệm vụ chủ yếu

1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 07/NQ-HĐND ngày 11/5/2018 về sửa đổi Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 29/06/2012 của HĐND tỉnh về Quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục và đào tạo tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2012-2020 và tầm nhìn đến năm 2025; tăng cường trang bị cơ sở vật chất trường, lớp học; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục để thành lập các trường tư thục; phát triển trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu đông dân cư.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện dồn dịch các điểm trường lẻ, sáp nhập các cơ sở giáo dục có quy mô nhỏ tại địa phương; thực hiện sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp theo nguyên tắc tạo thuận lợi, bảo đảm quyền lợi học tập của học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng

cao đạo đức nhà giáo; quan tâm tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo. Xử lý nghiêm giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục vi phạm đạo đức nhà giáo theo quy định của pháp luật.

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên gắn với việc bảo đảm các quy định về định mức số lượng giáo viên đối với các cấp học và trình độ đào tạo, phù hợp với việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại một cách hợp lý hệ thống, quy mô trường, lớp.

c) Xây dựng giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm thiết thực, hiệu quả; trong đó, quan tâm lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục cốt cán theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên để thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy lớp 1.

d) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường nhằm giảm áp lực cho giáo viên; đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở; khắc phục tình trạng dạy thêm trái quy định.

đ) Tiếp tục thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập.

e) Thực hiện tốt công tác đánh giá giáo viên bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng nhằm nâng cao đời sống, tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục, triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả của giáo dục thường xuyên; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên; bảo đảm an toàn trường học; nâng cao hiệu quả giáo dục dân tộc

a) Tăng cường các điều kiện bảo đảm an toàn cho trẻ, không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ; huy động các nguồn lực để duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ ăn bán trú; bảo đảm an toàn thực phẩm; quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học; tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ; tăng cường phối hợp, hướng dẫn cha mẹ trẻ về kiến thức, kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ.

b) Tổ chức tập huấn giáo viên, cán bộ quản lý về chương trình lớp 1 và việc sử dụng sách giáo khoa lớp 1; hoàn thành các điều kiện chuẩn bị triển khai chương trình lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông mới; có kế hoạch tổ chức biên soạn, thẩm định và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông mới.

c) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2227/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch triển khai Đề án giáo

dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

d) Quản lý tốt việc tổ chức hoạt động dạy và học tại các trung tâm giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có tổ chức giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên; quan tâm công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; đẩy mạnh việc học tập của người lớn tại các cơ sở giáo dục thường xuyên. Thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.

đ) Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả Quyết định số 3628/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; chú trọng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn cho học sinh trong quá trình đưa đón, thăm quan, dã ngoại; triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học, các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy gắn với các hoạt động giáo dục bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Phát huy hiệu quả các hoạt động Đoàn, Hội, Đội trong trường học. Thực hiện tốt chương trình giáo dục thể chất, đẩy mạnh các hoạt động tập luyện thể dục thể thao, công tác y tế trường học; phát động phong trào học bơi và hướng dẫn phòng, chống đuối nước cho học sinh.

e) Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và rà soát, đánh giá thực trạng phát triển của các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú, các cơ sở giáo dục của huyện Khánh Sơn và huyện Khánh Vĩnh và vùng dân tộc thiểu số để có phương án quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 26/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong các cấp học của tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2013 - 2020”, Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; khuyến khích dạy các môn học khác bằng ngoại ngữ và dạy ngoại ngữ thông qua các môn học. Từng bước chuẩn bị các điều kiện để triển khai dạy học ngoại ngữ bắt buộc ở cấp tiểu học theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

b) Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ giáo viên ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Triển khai bồi dưỡng giáo viên ngoại ngữ theo phương thức kết hợp trực tuyến và trực tiếp. Bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ và năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên dạy các môn học khác bằng ngoại ngữ.

c) Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh.

d) Tăng cường các điều kiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hệ thống hỗ trợ dạy và học ngoại ngữ trực tuyến cho các cấp học; trang thiết bị tối thiểu để triển khai hoạt động dạy và học ngoại ngữ đáp ứng mục tiêu chung.

đ) Xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, phát động phong trào giáo viên cùng học tiếng Anh với học sinh. Tăng cường dạy và học ngoại ngữ trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục

a) Triển khai có hiệu quả Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Đề án 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo.

b) Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; thực hiện sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc). Từng bước chuẩn bị các điều kiện để triển khai dạy học môn tin học bắt buộc ở cấp tiểu học theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

c) Tiếp tục phát động giáo viên tham gia xây dựng bài giảng e-learning và đóng góp vào kho bài giảng e-learning trực tuyến toàn ngành; triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học thông minh ở những nơi có điều kiện; khuyến khích các cơ sở giáo dục sử dụng các phần mềm trong dạy học.

d) Quan tâm việc bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo.

6. Đẩy mạnh phân cấp và thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục

a) Tiếp tục đẩy mạnh việc phân cấp và thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục theo quy định. Tăng cường kiểm tra, thanh tra công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

b) Các cơ sở giáo dục tăng cường tự chủ trong việc xây dựng kế hoạch chương trình giáo dục. Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành gắn với đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, thi,... tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới.

c) Nâng cao năng lực quản trị nhà trường, đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong trường học gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục.

d) Các cơ sở giáo dục công khai thông tin về các điều kiện đảm bảo chất lượng, các hoạt động cơ bản của nhà trường và các thông tin khác theo quy định để học sinh, cha mẹ học sinh và mọi người dân cùng giám sát.

7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

a) Tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục nước ngoài có uy tín thành lập các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật.

b) Tăng cường kiểm tra, thanh tra các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, hoạt động tư vấn du học.

8. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

a) Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, đặc biệt là lớp 1 năm học 2020 - 2021; triển khai có hiệu quả Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

b) Bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu, trong đó chú trọng các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, hải đảo. Mở rộng số trường thực hiện dạy học 2 buổi/ngày. Mua sắm thiết bị dạy học lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

c) Tiếp tục xây nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các trường học.

d) Rà soát các tiêu chí về cơ sở vật chất, thiết bị của các trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia bảo đảm đúng quy định để xây dựng kế hoạch bổ sung, duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất, thiết bị đối với các tiêu chí trường chuẩn quốc gia đã quá hạn, bị xuống cấp.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn; chú trọng đổi mới phương pháp giảng dạy từ cung cấp kiến thức sang hỗ trợ phát triển năng lực và phẩm chất của người học.

b) Tập trung phát triển giáo dục và đào tạo gắn với với các chương trình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; đặt biệt, là chương trình phát triển nguồn nhân lực; nâng cao chất lượng giáo dục cơ bản, giáo dục chất lượng cao ở cấp phổ thông, nâng cao năng lực trường trung học phổ thông chuyên.

c) Tiếp tục phối hợp với các trường đại học để đào tạo trình độ trên chuẩn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên các trường phổ thông và trường trung học phổ thông chuyên.

d) Đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng trong các hoạt động quản lý; công tác tuyển dụng, chuyển giao giáo viên; quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ quản lý.

đ) Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2030.

II. Các nhóm giải pháp cơ bản

1. Đẩy mạnh cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo

a) Đẩy mạnh cải cách hành chính; đơn giản hóa các thủ tục hành chính theo hướng gọn nhẹ, đẩy mạnh việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

b) Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch; xây dựng các tiêu chí đánh giá rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao.

c) Rà soát các vấn đề giáo dục và đào tạo trong toàn ngành để chủ động trong chỉ đạo, quản lý; tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất hoặc chỉ đạo thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ quản lý giáo dục

a) Tiếp tục triển khai các chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý giáo dục các cấp; hướng dẫn đánh giá, phân loại, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn chức danh. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống đối với cán bộ quản lý giáo dục.

b) Thực hiện tuyển dụng, sử dụng biên chế công chức, viên chức, số lượng người làm việc theo đề án vị trí việc làm; đánh giá, phân loại công chức, viên chức bảo đảm thiết thực, khách quan, công bằng.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo bộ máy quản lý tinh gọn, hiệu quả.

d) Rà soát, bổ sung quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giáo dục các cấp giai đoạn 2016-2020 và xây dựng quy hoạch giai đoạn 2021-2025 tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý phong phú và có chất lượng. Thực hiện tốt đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo cán bộ quản lý giáo dục đủ chuẩn khi bổ nhiệm, phù hợp với năng lực của từng cán bộ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành các cơ sở giáo dục.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

a) Phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao. Bố trí đủ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án đã được ban hành, đặc biệt là kinh phí bồi dưỡng, tập huấn giáo viên, kinh phí xây dựng tài liệu giáo dục địa phương để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới và các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và học sinh tại địa phương; không để xảy ra tình trạng “lạm thu” trong các cơ sở giáo dục.

b) Thực hiện công tác xã hội hóa theo đúng quy định của pháp luật, các khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện phải bảo đảm đúng tính chất tự nguyện của cá nhân, tổ chức tài trợ, đóng góp. Khuyến khích phát triển các loại hình trường ngoài công lập đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao.

c) Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong việc chỉ đạo, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2019; công khai kết quả thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm 2019; thực hiện công khai phân bổ, sử dụng có hiệu quả ngân sách năm 2020; xây dựng dự toán ngân sách đầu tư trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

4. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục

a) Tổ chức nghiêm túc các kỳ thi chọn học sinh giỏi, tuyển sinh lớp 10, trung học phổ thông quốc gia năm 2020.

b) Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ theo đúng quy định; thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

a) Tiếp tục truyền thông, tổ chức quán triệt, học tập nội dung Nghị quyết 29-NQ/TW, Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 24/4/2014 của Tỉnh ủy; Thông tri số 14-TT/TU ngày 24/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư, Kế hoạch số 5369/KH-UBND ngày 04/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn tới.

b) Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, trước hết là việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

c) Chủ động thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông về giáo dục.

d) Tăng cường truyền thông nội bộ bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành phải đến từng cán bộ, giáo viên và người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo, tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo, sự đồng thuận trong toàn ngành và xã hội.

III. Tổ chức thực hiện

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị này, kịp thời báo cáo và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về những vấn đề phát sinh.

2. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, chủ động triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị này.

3. Cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan quản lý giáo dục, các nhà giáo ở các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

4. Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh-Truyền hình Khánh Hòa tuyên truyền sâu rộng hơn nữa về đổi mới và phát triển giáo dục của tỉnh, các gương người tốt, việc tốt trong phong trào toàn dân chăm lo sự nghiệp giáo dục./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Văn hóa Xã hội HĐND tỉnh
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường ĐH, CĐ, TC thuộc tỉnh;
- Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Khánh Hòa;
- Đài PTTH Khánh Hòa;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, NL, HPN. 2 4

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đắc Tài